**BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM MÔN LỊCH SỬ 11 BÀI 16:**

**CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á GIỮA HAI CUỘC CHIẾN TRANH THẾ GIỚI (1918 - 1939)**

**Câu 1:** Nét nổi bật của phong trào đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân ở các nước Đông Nam Á dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản là

**A.** Đấu tranh đòi các quyền lợi về chính trị **B.** Đấu tranh đòi các quyền lợi về kinh tế

**C.** Nổ ra các cuộc khởi nghĩa vũ trang **D.** Thực hiện chủ trương “vô sản hóa”

**Câu 2:**  Dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản, phong trào dân tộc ở các nước Đông Nam Á diễn ra như thế nào?

**A.** Dưới hình thức bất hợp tác **B.** Sôi nổi, quyết liệt

**C.** Bí mật **D.** Hợp pháp

**Câu 3:**  Vì sao sau Chiến tranh thế giơi thứ nhất, phong trào đấu ranh chống thực dân Pháp dâng cao ở Lào và Campuchia ?

**A.** Thực dân Pháp thực hiện chính sách “ngu dân”

**B.** Thực dân Pháp tăng cường khai thác thuộc địa và thực hiện chế độ thuế khóa, lao dịch nặng nề

**C.** Thực dân Pháp tăng cường các chính sách thuế khóa, lao dịch

**D.** Thực dân Pháp thực hiện chính sách bóc lột nặng nề đối với giai cấp công nhân ở các nước Đông Nam Á

**Câu 4:**  Đặc trưng cơ bản về tình hình chính trị ở các nước Đông Nam Á trong những thập niên đầu thế kỉ XX là:

**A.** chính quyền thực dân nắm toàn bộ quyền hành.

**B.** toàn bộ quyền lực nhà nước nằm trong tay giai cấp thông trị bản xứ.

**C.** giai cấp thông trị bản xứ có quyền hành tuyệt đối về ngoại giao.

**D.** chính quyền thực dân chỉ khống chế vẻ mặt quân sự.

**Câu 5:**  Đặc trưng cơ bản về thể chế chính trị ở các nước Đông Nam À những thập niên đầu thế kỉ XX là gì?

**A.** Trở thành thuộc địa hoặc nửa thuộc địa, nửa phong kiến.

**B.** Nền cộng hoà dân chủ nhân dân được thiết lập.

**C.** Tồn tại chế độ quân chủ chuyên chế.

**D.** Tồn tại chế độ cộng hoà tư sản.

**Câu 6:**  Yếu tố gây tác động lớn đến toàn bộ nền kinh tế, chính trị, xã hội ở các nước Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ nhất là:

**A.** Có sự liên minh giữa giai cấp vô sản và giai cấp nông dân.

**B.** Chính sách khai thác và bóc lột thuộc địa của thực dân phương Tây.

**C.** Hậu quả của Chiến tranh thế giới thứ nhất.

**D.** Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917.

**Câu 7:**  Phong trào đấu tranh tiêu biểu ở Lào trong giai đoạn 1918 - 1922 là:

**A.** khởi nghĩa của Com-ma-đam. **B.** khởi nghĩa của Pha-ca-đuốc.

**C.** khởi nghĩa của Ong Kẹo. **D.** khởi nghĩa của Chậu Pa-chay.

**Câu 8:**  Cuộc khởi nghĩa chống Pháp tiêu biểu ở Campuchia đầu thế kỉ XX mà chính quyền thực dân đã tiến hành đàn áp đẫm máu với hơn 400 người chết là

**A.** Phong trào chống bắt phu, bắt lính ở tỉnh Prâyveng

**B.** Phong trào chống bắt phu, bắt lính ở tỉnh Côngpông Chàm

**C.** Phong trào chống bắt phu, bắt lính đấu tranh vũ trang chống Pháp ở tỉnh Côngpông Chơnăng

**D.** Cuộc khỏi nghĩa chống Pháp của Phacađuốc

**Câu 9:**  Sự kiện có tính bước ngoặt, mở ra thời kì mới của phong trào cách mạng ở Đông Dương đầu thập niên 30 của thế kỉ XX là

**A.** Phong trào Xô viết Nghệ - Tĩnh (1930 – 1931) ở Việt Nam

**B.** Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (sau là Đảng Cộng sản Đông Dương)

**C.** Phong trào cách mạng dâng cao thành làn sóng mạnh mẽ ở cả ba nước Đông Dương do ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế (1929 – 1933)

**D.** Quốc tế Cộng sản đã công nhận Đảng Cộng sản và phong trào cách mạng ở Đông Dương là một bộ phận của cách mạng thế giới

**Câu 10:**  Cuộc vận động dân chủ 1936 – 1939 ở Việt Nam có tác dụng như thế nào đối với cuộc đấu tranh của nhân dân Lào và Campuchia?

**A.** Thúc đẩy phong trào công nhân ở Lào, Campuchia phát triển

**B.** Đã đòi được các quyền tự do, dân chủ cho nhân dân hai nước.

**C.** Kích thích sự phát triển của phong trào đấu tranh dân chủ.

**D.** Giải phóng được nhân dân hai nước khỏi ách thống trị thực dân.

**Câu 11:**  Điểm nổi bật trong hoạt động chính trị của giai cấp tư sản dân tộc ở các nước Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ nhất là:

**A.** đòi thi hành những cải cách dân chủ.

**B.** đấu tranh đòi những quyền lợi kinh tế.

**C.** đòi quyền tự chủ về chính trị, tự do trong kinh doanh.

**D.** đấu tranh đòi được tham gia trong một số cơ quan nhà nước.

**Câu 12:**  Mục tiêu đấu tranh của giai cấp tư sản dân tộc ở các nước Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ nhất là:

**A.** khai trí để chấn hưng quốc gia. **B.** giành độc lập dân tộc.

**C.** đòi quyền tự do trong kinh doanh. **D.** đòi các quyền dân sinh dân chủ.

**Câu 13:**  Mục tiêu đấu tranh ở Lào và Cam-pu-chia trong giai đoạn 1936 - 1939 là gì?

**A.** Chống bọn phản động thuộc địa, phát xít và chiến tranh.

**B.** Chống chiến tranh đế quốc và thực dân phản động.

**C.** Chống bọn phản động thuộc địa, chủ nghĩa phát xít.

**D.** Chống chủ nghĩa phát xít và chiến tranh.

**Câu 14:**  Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất giai cấp, tầng lớp nào ở các nước Đông Nam Á đấu tranh đòi tự chủ chính trị, đòi sử dụng tiếng mẹ đẻ trong nhà trường?

**A.** Giai cấp tư sản. **B.** Giai cấp công nhân.

**C.** Học sinh, sinh viên. **D.** Giai cấp địa chủ.

**Câu 15:**  Để cùng nhau chống chủ nghĩa phát xít, trong các năm 1936 – 1939, ở ba nước Đông Dương đã thành lập

**A.** Mặt trận Dân chủ Đông Dương **B.** Mặt trận Dân tộc Đông Dương

**C.** Mặt trận Giải phóng Đông Dương **D.** Mặt trận Đoàn kết Đông Dương

**Câu 16:**  Hãy sắp xếp các sự kiện sau theo đúng trình tự thời gian:

1. Thực dân Pháp tăng cường chính sách khai thác thuộc địa ở Đông Dương;

2. Phong trào đấu tranh chống Pháp mạnh mẽ;

3. Đảng Cộng sản Đông Dương ra đời đã mở ra thời kì phát triển mới của phong trào

**A.** 1,2,3 **B.** 2,1,3 **C.** 3,2,1 **D.** 1,3,2

**Câu 17:**  Xu hướng mới xuất hiện trong phong trào đấu tranh giảnh độc lập ở Đông Nam Á từ những năm 20 của thế kỉ XX là gì:

**A.** Xu hướng tư sản. **B.** Xu hướng vô sản.

**C.** Xu hướng cải cách. **D.** Xu hướng bạo động.

**Câu 18:**  Vì sao phong trào chống Pháp của nhân dân Lào và Cam-pu-chia (1918 - 1939) thất bại?

**A.** Nội bộ những người lãnh đạo có sự chia rẽ, mất đoàn kết.

**B.** Phong trào mang tính tự phát, phân tán.

**C.** Không lôi kéo được đông đảo nhân dân lao động tham gia.

**D.** Chưa có một tổ chức, lực lượng lãnh đạo chưa đủ khả năng để đưa phong trào đi lên.

**Câu 19:**  Phong trào đấu tranh chống Pháp của nhân dân Lào và Cam-pu-chia sau Chiến tranh thế giới thứ nhất chưa giành được thắng lợi là do nguyên nhân nào?

**A.** Sự xung đột gay gắt giữa hai dân tộc Cam-pu-chia và Lào.

**B.** Không lôi kéo được đông đảo nhân dân lao động tham gia.

**C.** Nội bộ những người lãnh đạo chia rẽ, mất đoàn kết.

**D.** Phong trào mang tính tự phát, phân tán chưa có một tổ chức, lực lượng lãnh đạo đủ khả năng để đưa phong trào đi lên.

**Câu 20:**  Mục tiêu lớn nhất của cách mạng ở các nước Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ nhất là:

**A.** độc lập dân tộc **B.** cải cách dân chủ

**C.** công nghiệp hóa, hiện đại hóa **D.** bình quân địa quyền

**Câu 21:**  Trong năm 1930, Đảng Cộng sản lần lượt ra đời ở các nước nào ở Đông Nam Á?

**A.** Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia, In-đô-nê-xi-a.

**B.** Việt Nam, Xing-ga-po, Phi-líp-pin.

**C.** Việt Nam, Xiêm, In-đô-nê-xi-a.

**D.** Việt Nam, Mã Lai, Xiêm, Phi-líp-pin.

**Câu 22:**  Trong nửa đầu thập niên 30 thể kỉ XX, một sự kiện đánh dấu phong trào cách mạng Lào và Cam-pu-chia chuyển sang một thời kì mới là:

**A.** Đảng Cộng sản Đông Dương ra đời.

**B.** Đảng Nhân dân Cách mạng Lào thành lập.

**C.** Đảng Nhân dân Cách mạng Cam-pu-chia thành lập.

**D.** chính quyền Xô viết được thành lập ở Nghệ - Tĩnh (Việt Nam).

**Câu 23:**  Sự kiện quan trọng mở ra thời kì mới của phong trào cách mạng ở Đông Dương thế kỉ XX là:

**A.** Phong trào đấu tranh vũ trang phát triển ở ca ba nước Đông Dương.

**B.** Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời.

**C.** Giai cấp công nhân chuyền từ đầu tranh tự phát sang đấu tranh tự giác

**D.** Liên minh công - nông hình thành.

**Câu 24:**  Phong trào đấu tranh nào sau đây không nằm trong phong trào giải phóng dân tộc ở Lào và Cam-pu-chia trong những năm 1918 - 1939?

**A.** Khởi nghĩa Ong Kẹo và Com-ma-đam.

**B.** Phong trào bất hợp tác, không đóng thuế và tẩy chay hàng hoá.

**C.** Khởi nghĩa Chậu Pa-chay.

**D.** Phong trào chống thuế, chống bắt phu ở Công-pông Chơ-năng.

**Câu 25:**  Giai cấp nào không giữ vai trò lãnh đạo trong phong trào độc lập dân tộc ở các nước Đông Nam Á giữa hai cuộc chiến tranh thế giới?

**A.** Giai cấp tư sản. **B.** Giai cấp vô sản.

**C.** Giai cấp tiểu tư sản. **D.** Giai cấp tư sản và vô sản.

**Câu 26:**  So với những năm đầu thế kỉ XX, một trong những nét mới của phong trào giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ nhất là:

**A.** có sự liên minh giữa giai cấp tư sản và vô sản.

**B.** giai cấp tư sản liên minh với phong kiến.

**C.** phong trào giải phóng dân tộc ở một số nước đã giành thắng lợi.

**D.** phong trào dân tộc tư sản có những bước tiến rõ rệt.

**Câu 27:**  Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, các nước phương Tây đã thay đổi chính sách đối với các nước thuộc địa ở Đông Nam Á như thế nào?

**A.** Tăng cường chính sách khai thác và bóc lột thuộc địa

**B.** Đẩy mạnh phát triển kinh tế, chính trị, xã hội

**C.** Hợp tác, giao lưu thúc đẩy kinh tế đối ngoại

**D.** Vơ vét khoáng sản đưa về chính quốc

**Câu 28:**  Ý không phản ánh đúng nét nổi bật về kinh tế của các nước Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ nhất là

**A.** Bị hội nhập cưỡng bức vào hệ thống kinh tế tư bản chủ nghĩa

**B.** Là thị trường tiêu thụ hàng hóa của các nước tư bản

**C.** Là nơi cung cấp nguyên liệu cho các nước tư bản

**D.** Công nghiệp có bước phát triển khởi sắc, nhất là công nghiệp nặng

**Câu 29:**  Đặc điểm chung về tình hình chính trị của các nước Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ nhất là

**A.** Vẫn duy trì chế độ quân chủ chuyên chế

**B.** Bị chính quyền thực dân khống chế

**C.** Có nước giành được quyền tự chủ trong chừng mực nhất định

**D.** Chính quyền thực dân có nguy cơ sụp đổ trước sức tiến công mạnh mẽ của phong trào cách mạng

**Câu 30:**  Tình hình xã hội nổi bật ở các nước Đông Nam Á giai đoạn này là gì?

**A.** Các giai cấp cũ bị phân hóa, các giai cấp mới hình thành

**B.** Xã hội ngày càng phân hóa sâu sắc, giai cấp mới ngày càng phát triển về số lượng và ý thức giai cấp

**C.** Giai cấp công nhân ngày càng trưởng thành về số lượng và chất lượng

**D.** Giai cấp ư sản dân tộc vươn lên mạnh mẽ

**Câu 31:**  Sự kiện lịch sử thế giới nào đã tác động mạnh mẽ đến phong trào độc lập dân tộc ở Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ nhất?

**A.** Thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917

**B.** Phong trào công nhân quốc tế phát triển mạnh

**C.** Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc

**D.** Sự phục hồi của chủ nghĩa tư bản sau Chiến tranh thế giới thứ nhất

**Câu 32:**  Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, phong trào độc lập dân tộc ở Đông Nam Á phát triển với quy mô như thế nào?

**A.** Diễn ra ở ba nước Đông Dương

**B.** Diễn ra ở hầu khắp các nước Đông Nam Á

**C.** Diễn ra ở chỉ nơi nào có chính đảng của giai cấp tư sản lãnh đạo

**D.** Diễn ra chỉ ở nơi nào có Đảng Cộng Sản lãnh đạo

**Câu 33:**  Ý nào không phản ánh đúng nét mới trong phong trào dân tộc tư sản ở Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ nhất?

**A.** Mục tiêu giành độc lập được đặt ra rõ ràng

**B.** Có sự liên kết với các phong trào khác trong cả nước

**C.** Một số chính đảng tư sản được thành lập và có ảnh hưởng rộng rãi

**D.** Diễn ra dưới nhiều hình thức phong phú

**Câu 34:**  Mục tiêu đấu tranh của giai cấp tư sản dân tộc ở Đông Nam Á là gì?

**A.** Đòi quyền tự do kinh doanh, tự chủ về chính trị, đòi dùng tiếng mẹ đẻ trong nhà trường

**B.** Đòi quyền tự do, dân sinh dân chủ

**C.** Đánh đuổi đế quốc, đánh đổ phong kiến

**D.** Đánh đổ phong kiến, đánh đuổi đế quốc

**Câu 35:**  Điểm khác biệt giữa phong trào cách mạng các nước Đông Nam Á giữa hai cuộc Chiến tranh thế giới so với cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX là:

**A.** xuất hiện khuynh hướng vô sản.

**B.** khuynh hướng tư sản thắng thế.

**C.** có sự tham gia của đông đảo các giai cấp.

**D.** giai cấp vô sản thắng thế.

**Câu 36:**  Đánh giá như thế nào về mối quan hệ giữa cách mạng ba nước Đông Dương giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918 - 1939)?

**A.** Đoàn kết, gắn bó dưới sự lãnh đạo thống nhất của Đảng Cộng sản Đông Dương.

**B.** Có sự liên kết chặt chẽ với nhau về lực lượng cách mạng.

**C.** Riêng lẻ không có sự thống nhất.

**D.** Có sự phối hợp ở một số phong trào đấu tranh.

**Câu 37:**  Từ thập niên 20 của thế kỉ XX, việc truyền bá chủ nghĩa Mác - Lê-nin vào các nước Đông Nam Á đã dẫn đến:

**A.** hàng loạt phong trào đấu tranh của giai câp công nhân ở các nước.

**B.** sự ra đời của các tổ chức cộng sản.

**C.** nhiều phong trào đấu tranh chống thực dân, phong kiến bùng nổ.

**D.** hàng loạt các Đảng Cộng sản được thành lập.

**Câu 38:**  Nét mới trong phong trào độc lập dân tộc ở Đông Nam Á giữa hai cuộc chiến tranh thế giới là gì?

**A.** xã hội phân hóa thành giai cấp tư sản và vô sản.

**B.** sự ra đời của giai cấp tư sản

**C.** giai cấp vô sản ra đời, tham gia lãnh đạo cách mạng

**D.** đấu tranh đòi quyền lợi kinh tế

**Câu 39:**  Nội dung nào không là mục tiêu đấu tranh ở Lào và Cam-pu-chia trong giai đoạn 1936 -1939?

**A.** chống bọn phản động thuộc địa **B.** chống phát xít

**C.** chống chiến tranh **D.** chống phong kiến

**Câu 40:**  Ở Đông Nam Á, Đảng Cộng sản nước nào được thành lập sớm nhất?

**A.** In-đô-nê-xi-a **B.** Phi-líp-pin **C.** Xiêm **D.** Việt Nam

-----------------------------------------------

----------- HẾT ----------

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| CÂU | ĐA | CÂU | ĐA | CÂU | ĐA | CÂU | ĐA |
| 1 | C | 11 | C | 21 | D | 31 | A |
| 2 | B | 12 | C | 22 | A | 32 | B |
| 3 | B | 13 | A | 23 | B | 33 | B |
| 4 | A | 14 | A | 24 | B | 34 | A |
| 5 | A | 15 | A | 25 | C | 35 | A |
| 6 | B | 16 | D | 26 | D | 36 | A |
| 7 | D | 17 | B | 27 | A | 37 | D |
| 8 | C | 18 | D | 28 | D | 38 | C |
| 9 | B | 19 | D | 29 | B | 39 | D |
| 10 | C | 20 | A | 30 | B | 40 | A |